

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

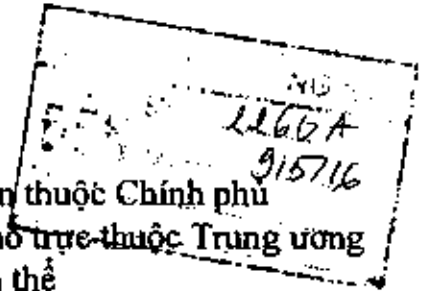
Số: 5759/BTC-HCSN

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2016

V/v Dự thảo Thông tư quy định chế độ thanh toán tiền nghỉ phép năm

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- Cơ quan Trung ương của các Đoàn thể
- Kiểm toán Nhà nước, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao



Căn cứ Bộ Luật lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012 và Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động, quy định bổ sung về đối tượng được thanh toán tiền tàu xe đi phép; để phù hợp với tình hình thực tế, Bộ Tài chính dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 141/2011/TT-BTC ngày 20/10/2011 và Thông tư số 57/2014/TT-BTC ngày 06/5/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 141/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (kèm theo).

Dự thảo Thông tư thay thế dự kiến sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Thông tư số 141/2011/TT-BTC và Thông tư số 57/2014/TT-BTC như sau:

1. Về đối tượng áp dụng:

Hiện nay trong Bộ Luật lao động cũng như các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành chưa quy định thế nào là “người miền xuôi” và “người làm việc ở miền xuôi” dẫn đến vướng mắc trong cách xác định đối tượng áp dụng thế nào là “người miền xuôi” và “người làm việc ở miền xuôi” để làm căn cứ thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền phụ cấp đi đường khi nghỉ phép hàng năm. Để khắc phục các tồn tại trên, Bộ Tài chính dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 141/2011/TT-BTC và Thông tư số 57/2014/TT-BTC ngày 06/5/2014 trong đó cụ thể cụm từ “miền xuôi” thành “vùng không có hệ số phụ cấp khu vực”, cụ thể:

Đối tượng được thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền phụ cấp đi đường khi nghỉ phép hàng năm:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng công tác ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,5 trở lên đi thăm cha mẹ đẻ, cha mẹ vợ hoặc chồng, vợ hoặc chồng, con ở vùng không có hệ số phụ cấp khu vực.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng công tác ở vùng không có hệ số phụ cấp khu vực về thăm cha mẹ đẻ, cha mẹ vợ hoặc chồng, vợ hoặc chồng, con ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo có hệ số phụ cấp khu vực từ mức 0,5 trở lên.

Hệ số phụ cấp khu vực thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-UBND ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính và Ủy ban Dân tộc hướng dẫn chế độ phụ cấp khu vực và các văn bản sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phụ cấp khu vực của cơ quan có thẩm quyền.

2. Về tiền phụ cấp đi đường; tiền bồi dưỡng đối với những ngày chưa nghỉ do yêu cầu công việc, cơ quan, đơn vị không bố trí được thời gian cho cán bộ, công chức nghỉ phép và tiền lương những ngày nghỉ phép:

So với Bộ Luật lao động thì trong Thông tư số 141/2011/TT-BTC quy định thêm tiền phụ cấp đi đường khi nghỉ phép năm, tiền bồi dưỡng đối với những ngày chưa nghỉ do yêu cầu công việc, cơ quan, đơn vị không bố trí được thời gian cho cán bộ, công chức nghỉ phép để phù hợp với tình hình thực tế và không có hướng dẫn cụ thể về tiền lương những ngày nghỉ phép. Do vậy, Bộ Tài chính dự kiến sửa đổi trong Thông tư như sau:

- Về tiền lương những ngày nghỉ phép: Để phân biệt và tránh gây vướng mắc về tiền lương những ngày nghỉ phép và tiền phụ cấp đi đường, Bộ Tài chính bổ sung một Điều trong dự thảo Thông tư quy định rõ về tiền lương những ngày nghỉ phép (theo quy định tại Khoản 1, Điều 111 Bộ Luật lao động) như sau: *Đối với những ngày nghỉ phép hàng năm: Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được hưởng nguyên lương theo ngạch, bậc, chức vụ, các loại phụ cấp hiện hưởng và theo hợp đồng lao động.*

- Về tiền phụ cấp đi đường và tiền bồi dưỡng đối với những ngày chưa nghỉ do yêu cầu công việc, cơ quan, đơn vị không bố trí được thời gian cho cán bộ, công chức nghỉ phép:

Do Bộ Luật lao động không quy định nên Bộ Tài chính sửa lại quy định tại Thông tư theo hướng vẫn quy định nội dung chi tiền phụ cấp đi đường, tiền bồi dưỡng đối với những ngày chưa nghỉ để hỗ trợ cho cán bộ, công chức và người lao động ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo khi nghỉ phép năm và động viên, khuyến khích cán bộ, công chức trong công việc và đảm bảo công bằng giữa những người nghỉ phép nhưng coi đây là một khoản chi phúc lợi, sử dụng từ nguồn kinh phí tiết kiệm, chênh lệch thu lớn hơn chi hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

3. Về bồi dưỡng cho những ngày chưa nghỉ hoặc chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm:

So với Bộ Luật lao động thì trong Thông tư số 141/2011/TT-BTC quy định thêm tiền bồi dưỡng cho những ngày chưa nghỉ hoặc chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm để đảm bảo quyền lợi, công bằng giữa người được nghỉ phép, được hỗ trợ tiền

tàu xe với người không được nghỉ phép do cơ quan không bố trí, sắp xếp được công việc.

Do Bộ Luật lao động không quy định tiền bồi dưỡng nên Bộ Tài chính sửa lại quy định tại Thông tư theo hướng vẫn quy định nội dung chi bồi dưỡng để đảm bảo quyền lợi và công bằng cho người lao động nhưng coi đây là một khoản chi phúc lợi, sử dụng từ nguồn kinh phí tiết kiệm, chênh lệch thu lớn hơn chi hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiên cứu tham gia ý kiến vào dự thảo Thông tư.

Ý kiến tham gia đề nghị gửi về Bộ Tài chính (Vụ Tài chính – Hành chính sự nghiệp) trước ngày 20.5/2016 để tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo Thông tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ NSNN, Vụ PC;
- TCDN, Cục KHTC;
- Lưu: VT, Vụ HCSN (10b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

Số: /2016/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

THÔNG TƯ

Quy định về chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập

Căn cứ Bộ luật Lao động số 10/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp (dưới đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị).

2. Đối tượng áp dụng: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp đồng làm việc tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp.

3. Phạm vi thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức

theo quy định tại Thông tư này bao gồm các khoản sau:

a) Tiền phương tiện đi lại; tiền phụ cấp đi đường khi đi nghỉ phép hàng năm.

b) Thanh toán tiền lương hoặc tiền bồi dưỡng cho những ngày được nghỉ phép hàng năm theo pháp luật quy định nhưng chưa nghỉ hoặc chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm.

c) Tiền lương những ngày nghỉ phép hàng năm.

Điều 2. Đối tượng được thanh toán tiền nghỉ phép

1. Đối tượng được thanh toán tiền phương tiện đi lại; tiền phụ cấp đi đường khi nghỉ phép hàng năm:

Đối tượng có đủ điều kiện để nghỉ phép hàng năm theo Bộ luật lao động quy định, được thủ trưởng cơ quan, đơn vị đồng ý cấp giấy cho đi nghỉ phép năm trong các trường hợp sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng công tác ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,5 trở lên đi thăm cha mẹ đẻ, cha mẹ vợ hoặc chồng, vợ hoặc chồng, con ở vùng không có hệ số phụ cấp khu vực.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng công tác ở vùng không có hệ số phụ cấp khu vực về thăm cha mẹ đẻ, cha mẹ vợ hoặc chồng, vợ hoặc chồng, con ở vùng vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo có hệ số phụ cấp khu vực từ mức 0,5 trở lên.

c) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng công tác tại các vùng còn lại có đủ điều kiện được nghỉ phép hàng năm theo pháp luật lao động quy định, được thủ trưởng cơ quan, đơn vị đồng ý cấp giấy cho đi nghỉ phép hàng năm để thăm cha mẹ đẻ, cha mẹ vợ hoặc chồng, vợ hoặc chồng, con bị chết hoặc bị ốm phải điều trị ở cơ sở y tế, bệnh viện.

d) Hệ số phụ cấp khu vực thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-UBDT ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính và Ủy ban Dân tộc hướng dẫn chế độ phụ cấp khu vực và các văn bản sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phụ cấp khu vực của cơ quan có thẩm quyền.

2. Đối tượng được thanh toán tiền lương hoặc tiền bồi dưỡng cho những ngày được nghỉ phép hàng năm theo pháp luật quy định nhưng chưa nghỉ hoặc chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm:

a) Các trường hợp được thanh toán tiền lương những ngày chưa nghỉ thực hiện theo quy định tại Điều 114 Bộ luật Lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012.

b) Các trường hợp được thanh toán tiền bồi dưỡng do yêu cầu công việc, cơ quan, đơn vị không bố trí được thời gian cho cán bộ, công chức nghỉ phép:

Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng đang công tác tại các cơ quan, đơn vị đủ điều kiện được hưởng chế độ nghỉ phép hàng năm thì cơ quan, đơn vị phải có trách nhiệm bố trí sắp xếp công việc, thời gian cho cán bộ, công chức nghỉ phép theo chế độ quy định; trường hợp do nhu cầu công việc không thể bố trí cho cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng nghỉ phép hoặc bố trí không đủ số ngày nghỉ phép theo quy định, thì cơ quan, đơn vị quyết định việc chi trả tiền bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng những ngày chưa nghỉ phép hàng năm.

Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng nếu đã được cơ quan, đơn vị bố trí sắp xếp thời gian cho đi nghỉ phép theo quy định nhưng không có nhu cầu nghỉ phép thì không được chi trả tiền bồi dưỡng đối với những ngày chưa nghỉ phép hàng năm.

Căn cứ điều kiện công việc thực tế, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm quy định cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ về các trường hợp được chi trả tiền bồi dưỡng đối với những ngày chưa nghỉ phép hàng năm.

Điều 3. Tiền lương khi nghỉ phép hàng năm

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi nghỉ phép hàng năm được hưởng nguyên lương theo ngạch, bậc, chức vụ, các loại phụ cấp hiện hưởng.

Điều 4. Chế độ thanh toán tiền phương tiện đi lại; tiền phụ cấp đi đường khi nghỉ phép hàng năm.

1. Nội dung chi và mức thanh toán:

a) Nội dung chi:

Người đi nghỉ phép được thanh toán các khoản sau:

- Tiền phụ cấp đi đường.
- Tiền phương tiện đi lại: Thanh toán vé tàu, xe vận chuyển (trừ phương tiện máy bay) đến nơi nghỉ phép và theo chiều ngược lại.

b) Mức thanh toán:

- Tiền phụ cấp đi đường: Mức thanh toán phụ cấp đi đường tương đương với mức phụ cấp lưu trú theo chế độ công tác phí hiện hành.

- Tiền phương tiện đi lại: Mức thanh toán theo giá ghi trên vé, hoá đơn mua vé; giá vé của tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải hành khách theo quy định của pháp luật; không bao gồm các chi phí dịch vụ khác (tham quan du lịch, các dịch vụ đặc biệt theo yêu cầu). Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đi nghỉ phép sử dụng phương tiện là máy bay khi có vé hợp pháp sẽ được thanh toán tối đa theo giá cước vận tải khách công cộng bằng phương tiện đường bộ, đường sắt, đường thủy phù hợp với tuyến đường đi nghỉ phép.

Đối với những đoạn đường không có phương tiện vận tải của tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải hành khách theo quy định của pháp luật mà người đi nghỉ phép phải thuê phương tiện vận tải khác thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét quyết định cho thanh toán tiền thuê phương tiện mà người đi nghỉ phép đã thuê trên cơ sở hợp đồng thuê phương tiện hoặc giấy biên nhận thanh toán với chủ phương tiện theo số ki-lô-mét thực đi và đơn giá khoán được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

Nếu người đi nghỉ phép năm tự túc bằng phương tiện cá nhân của mình thì được thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện theo số ki-lô-mét thực đi, tương ứng với mức giá vận tải phổ biến của loại phương tiện công cộng tại địa phương nhưng không vượt quá mức khoán tiền tự túc phương tiện khi đi công tác và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

Trường hợp người đi nghỉ phép năm kết hợp giữa đi công tác và nghỉ phép thăm người thân thì không được thanh toán tiền phụ cấp đi đường và tiền tàu xe đi phép do đã được thanh toán trong công tác phí.

2. Điều kiện, thời hạn; thủ tục thanh toán:

2.1. Điều kiện, thời hạn thanh toán:

a) Tiền phương tiện đi nghỉ phép hàng năm chỉ được thanh toán mỗi năm một lần.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng có thể thỏa thuận với thủ trưởng cơ quan, đơn vị để nghỉ gộp tối đa ba năm một lần và chỉ được thanh toán một lần tiền nghỉ phép năm theo quy định tại Điều 3 Thông tư này.

2.2. Thủ tục thanh toán:

Người đi nghỉ phép năm phải có các giấy tờ sau làm căn cứ thanh toán:

a) Giấy nghỉ phép năm do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp.

b) Các hóa đơn, chứng từ liên quan quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư này.

c) Riêng đối với các đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Thông tư này ngoài các giấy tờ theo quy định tại điểm a, điểm b nêu trên phải có xác nhận của cơ sở y tế là người thân bị ốm đau phải đi điều trị ở cơ sở y tế hoặc có bản sao giấy báo tử trong trường hợp người thân bị chết.

Điều 5. Chế độ chi trả tiền lương, tiền bồi dưỡng đối với những ngày được nghỉ phép hàng năm theo pháp luật quy định nhưng chưa nghỉ hoặc chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm.

1. Điều kiện, chứng từ thanh toán:

a) Các trường hợp theo quy định tại Điều 114 Bộ luật Lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012:

Căn cứ theo quyết định tuyển dụng, hợp đồng lao động, văn bản xác nhận của cơ quan, đơn vị về việc cán bộ, công chức thôi việc, bị mất việc làm.

b) Các trường hợp do yêu cầu công việc, cơ quan, đơn vị không bố trí được thời gian cho cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng nghỉ phép:

Có đơn xin nghỉ phép nhưng được Thủ trưởng, cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc xác nhận do yêu cầu công việc nên không bố trí được thời gian cho cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng nghỉ phép năm hoặc không bố trí đủ số ngày nghỉ phép năm.

2. Mức thanh toán và cách thức chi trả:

a) Các trường hợp theo quy định tại Điều 114 Bộ luật Lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012:

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định chi trả tiền lương đối với những ngày chưa nghỉ phép năm, theo mức lương ngạch bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp chức vụ, thâm niên nghề, phụ cấp khu vực, phụ cấp độc hại (nếu có) đang hiện hưởng của từng đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về việc thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

- Việc chi trả được thực hiện chậm nhất 01 tháng kể từ khi cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng nghỉ việc.

b) Các trường hợp do yêu cầu công việc, cơ quan, đơn vị không bố trí được thời gian cho cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng nghỉ phép:

- Hàng năm, căn cứ khả năng nguồn kinh phí, căn cứ tổng số ngày chưa nghỉ phép năm của cán bộ, công chức; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định hỗ trợ tiền bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng chưa nghỉ phép năm hoặc chưa nghỉ đủ số ngày nghỉ phép năm.

- Mức chi hỗ trợ được quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị, nhưng tối đa không quá mức tiền lương làm thêm giờ vào ngày thứ bảy, chủ nhật theo quy định hiện hành.

- Thời gian chi trả: Được thực hiện một lần trong năm và được quyết toán vào niên độ ngân sách hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 6. Nguồn kinh phí thanh toán

1. Đối với tiền phương tiện đi lại, tiền lương khi nghỉ phép hàng năm và tiền lương những ngày chưa nghỉ:

Nguồn kinh phí thanh toán được bố trí trong phạm vi dự toán chi ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao và nguồn thu hợp pháp được để lại theo chế độ quy định của cơ quan, đơn vị.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, kinh phí thực hiện thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền lương khi nghỉ phép hàng năm và tiền lương những ngày chưa nghỉ được tính vào khoản chi phí hoạt động, chi phí hợp lý để xác định phân chênh lệch thu chi của đơn vị.

2. Đối với tiền phụ cấp đi đường; tiền bồi dưỡng do yêu cầu công việc, cơ quan, đơn vị không bố trí được thời gian cho cán bộ, công chức nghỉ phép: Sử dụng từ nguồn kinh phí tiết kiệm, chênh lệch thu lớn hơn chi hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị nhưng phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Đối với các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng ngoài các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2, đủ điều kiện để nghỉ phép hàng năm theo Bộ luật lao động quy định, nghỉ phép về thăm cha mẹ đẻ, cha mẹ chồng, vợ hoặc chồng, con; cơ quan, đơn vị căn cứ vào nguồn kinh phí tiết kiệm, chênh lệch thu lớn hơn chi hoạt động thường xuyên để xem xét hỗ trợ tiền phương tiện đi lại nhưng phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

2. Các Hội được cơ quan có thẩm quyền giao biên chế và Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động được vận dụng quy định tại Thông tư này để thực hiện. Kinh phí thanh toán tiền nghỉ phép theo chế độ quy định từ dự toán chi ngân sách được giao và nguồn thu hợp pháp của Hội.

3. Các đơn vị, tổ chức không sử dụng kinh phí do Ngân sách nhà nước cấp được vận dụng quy định tại Thông tư này để thực hiện và phải được ghi trong hợp đồng lao động hoặc thoả ước tập thể. Khoản thanh toán tiền tàu xe đi phép năm; thanh toán tiền lương, tiền bồi dưỡng đối với những ngày chưa nghỉ

phép hàng năm hoặc chưa nghỉ đủ được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

4. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc cho phù hợp tính chất đặc thù của từng lực lượng.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hay thay thế bằng các văn bản mới thì được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày / /2016, thay thế Thông tư số 141/2011/TT-BTC ngày 20/10/2011 của Bộ Tài chính quy định về chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 57/2014/TT-BTC ngày 06/5/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 141/2011/TT-BTC. Chế độ thanh toán tiền nghỉ phép năm quy định tại Thông tư này được áp dụng đối với những ngày được nghỉ phép từ năm 2016 trở đi.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó TTCP;
- Văn phòng TW Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chính phủ;
- VP Quốc hội;
- VP Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện KSND tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cơ quan TW của các Hội, Đoàn thể;
- UBND, HĐND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, HCSN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**